

Số: 2141/QĐ-UBND

Kim Bảng, ngày 11 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tại
Trung tâm Hành chính công huyện Kim Bảng**



CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011 - 2020;
Căn cứ Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính Nhà nước ở địa phương;

Căn cứ Đề án số 836/ĐA-UBND ngày 03/4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh Hà Nam; Công văn số 475/UBND-KSTT ngày 02/3/2018 của UBND tỉnh Hà Nam về việc đưa tất cả các thủ tục hành chính ở các lĩnh vực vào thực hiện tại Trung tâm hành chính công tỉnh, cấp huyện và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp;

Căn cứ Quyết định số 574/QĐ-UBND ngày 27/4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc thành lập Trung tâm Hành chính công huyện Kim Bảng;

Xét đề nghị của Chánh văn phòng HĐND-UBND huyện, Giám đốc Trung tâm Hành chính công huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các Phòng, ban, ngành trực thuộc UBND huyện được thực hiện tại Trung tâm Hành chính công huyện Kim Bảng (có phụ lục kèm theo).

Điều 2. Các thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định này được niêm yết, công khai, tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công huyện Kim Bảng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3076/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2017 về việc phê duyệt danh mục thủ tục hành chính thực hiện tại Trung tâm hành chính công huyện.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Giám đốc Trung tâm Hành chính công huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh; KSTT;
- TTHU, HĐND huyện;
- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- Như Điều 4,
- Lưu: VT.



DANH MỤC

Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện được tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả Tại Trung tâm Hành chính công huyện (Kèm theo Quyết định số 214/QĐ-UBND ngày 14/2018 của UBND huyện)



STT	Tên thủ tục hành chính
I. LĨNH VỰC TƯ PHÁP (40 Thủ tục)	
1. HỘ TỊCH (16 Thủ tục)	
1	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài
2	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài
3	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài
4	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài
5	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài
6	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài
7	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài
8	Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc
9	Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài
10	Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài
11	Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)
12	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài
13	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân
14	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài
15	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài
16	Cấp bản sao Trích lục hộ tịch
2. CHỨNG THỰC (12 Thủ tục)	
1	Thủ tục cấp bản sao từ sổ gốc
2	Thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận
3	Thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận

4	Thủ tục chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được)
5	Thủ tục chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch
6	Thủ tục sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch
7	Thủ tục cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực
8	Thủ tục chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp
9	Thủ tục chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật
10	Thủ tục chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản
11	Thủ tục chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản
12	Thủ tục chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản
3. BỒI THƯỜNG NHÀ NƯỚC TRONG HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH (07 Thủ tục)	
1	Thủ tục xác định cơ quan có trách nhiệm bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính
2	Thủ tục giải quyết bồi thường tại cơ quan có trách nhiệm bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính
3	Thủ tục chuyển giao quyết định giải quyết bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính
4	Thủ tục trả lại tài sản trong hoạt động quản lý hành chính
5	Thủ tục chi trả tiền bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính
6	Thủ tục giải quyết khiếu nại về bồi thường nhà nước lần đầu
7	Thủ tục giải quyết khiếu nại về bồi thường nhà nước lần hai trong hoạt động quản lý hành chính
4. BỒI THƯỜNG NHÀ NƯỚC TRONG HOẠT ĐỘNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ (05 Thủ tục)	
1	Thủ tục giải quyết bồi thường tại cơ quan có trách nhiệm bồi thường trong hoạt động thi hành án dân sự
2	Thủ tục chuyển giao quyết định giải quyết bồi thường trong hoạt động thi hành án dân sự
3	Thủ tục trả lại tài sản trong hoạt động thi hành án dân sự
4	Thủ tục chi trả tiền bồi thường trong hoạt động thi hành án dân sự
5	Thủ tục giải quyết khiếu nại về bồi thường nhà nước lần đầu
II. LĨNH VỰC CÔNG THƯƠNG (11 Thủ tục)	
1	Cấp giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh
2	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh.
3	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh
4	Cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu
5	Cấp lại giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu
6	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu
7	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá

8	Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá khi hết thời hạn hiệu lực
9	Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá (Trường hợp bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy)
10	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá
11	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện

III. LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI (9 Thủ tục)

1	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa
2	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa
3	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa
4	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật
5	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện
6	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện
7	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác
8	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện
9	Xóa đăng ký phương tiện

IV. LĨNH VỰC GIÁO DỤC ĐÀO TẠO (28 Thủ tục)

1	Thành lập nhà trường, nhà trẻ
2	Cho phép hoạt động giáo dục nhà trường, nhà trẻ
3	Sáp nhập, chia tách nhà trường, nhà trẻ
4	Giải thể hoạt động nhà trường, nhà trẻ
5	Thành lập, cho phép thành lập trường tiểu học
6	Cho phép hoạt động giáo dục trường tiểu học
7	Sáp nhập, chia tách trường tiểu học
8	Giải thể trường tiểu học
9	Thành lập trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn
10	Giải thể trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn
11	Thành lập, cho phép thành lập trường Trung học cơ sở
12	Cho phép hoạt động giáo dục trường trung học cơ sở
13	Sáp nhập, chia tách Trường trung học cơ sở
14	Giải thể trường trung học cơ sở
15	Chuyển đổi cơ sở giáo dục mầm non bán công sang cơ sở giáo dục mầm non dân lập

16	Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở	
17	Thành lập nhà trường, nhà trẻ tư thục	
18	Cho phép hoạt động giáo dục nhà trường, nhà trẻ tư thục	
19	Sáp nhập, chia tách nhà trường, nhà trẻ tư thục	
20	Giải thể nhà trường, nhà trẻ tư thục	
21	Cho phép thành lập nhà trường, nhà trẻ dân lập	
22	Cho phép nhà trường, nhà trẻ dân lập hoạt động giáo dục	
23	Sáp nhập, chia tách nhà trường, nhà trẻ dân lập	
24	Giải thể nhà trường, nhà trẻ dân lập	
25	Công nhận xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ	
26	Công nhận trường tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu	
27	Quy trình đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã	
28	Cấp giấy phép, gia hạn giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm đối với cấp trung học cơ sở	

V. LĨNH VỰC KẾ HOẠCH - ĐẦU TƯ (84 Thủ tục)

1	Đăng ký Hộ kinh doanh	
2	Thay đổi nội dung Đăng ký Hộ Kinh doanh	
3	Chấm dứt hoạt động của Hộ Kinh doanh	
4	Tạm ngừng hoạt động của Hộ Kinh doanh	
5	Đăng kí hợp tác xã	
6	Đăng kí thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	
7	Đăng kí thay đổi tên, địa chỉ, trụ sở chính, ngành, nghề sản xuất, kinh doanh, vốn điều lệ, người đại diện theo pháp luật; tên, địa chỉ, người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện của hợp tác xã	
8	Đăng kí khi hợp tác xã chia	
9	Đăng kí khi hợp tác xã tách	
10	Đăng kí khi hợp tác xã hợp nhất	
11	Đăng kí khi hợp tác xã sáp nhập	
12	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (khi bị mất)	
13	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện hợp tác xã (khi bị hư hỏng)	
14	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (khi bị hỏng)	
15	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện hợp tác xã (khi bị hư hỏng)	
16	Thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (Đối với trường hợp hợp tác xã giải thể tự nguyện)	
17	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	

18	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã	
19	Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã	
20	Tạm ngừng hoạt động của liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	
21	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	
22	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (khi đổi từ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sang giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã)	
23	Thay đổi cơ quan đăng ký hợp tác xã	
24	Thẩm định và phê duyệt lựa chọn nhà thầu	
25	Thẩm định và phê duyệt hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu đối với gói thầu dịch vụ tư vấn	
26	Thẩm định và phê duyệt hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu đối với gói thầu xây lắp	
27	Thẩm định và phê duyệt hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu đối với gói thầu mua sắm hàng hóa	
28	Thẩm định và phê duyệt kết quả đánh giá hồ sơ quan tâm đối với gói thầu dịch vụ tư vấn	
29	Thẩm định và phê duyệt kết quả đánh giá hồ sơ dự sơ tuyển đối với gói thầu xây lắp và mua sắm hàng hóa	
30	Thẩm định và phê duyệt danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật	
31	Thẩm định và phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu	
32	Phê duyệt danh sách ngắn	
33	Cung cấp và đăng tải thông tin về đấu thầu	
34	Phát hành hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu	
35	Làm rõ hồ sơ mời thầu hồ sơ yêu cầu	
36	Sửa đổi hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu	
37	Làm rõ hồ sơ dự thầu	
38	Mở thầu	
39	Lựa chọn nhà thầu là cộng đồng dân cư, tổ chức đoàn thể, tổ, nhóm thợ	
40	Gửi thư mời thầu đến các nhà thầu có tên trong danh sách ngắn	
41	Đăng ký tham gia hệ thống mạng đấu thầu quốc gia	
42	Giải quyết kiến nghị về các vấn đề liên quan trong quá trình đấu thầu	
43	Giải quyết kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà thầu	
44	Lựa chọn thầu qua mạng	
45	Cung cấp và đăng tải thông tin về đấu thầu trong lựa chọn nhà đầu tư	
46	Thẩm định và phê duyệt hồ sơ mời sơ tuyển trong lựa chọn nhà đầu tư	

47	Phát hành hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu lựa chọn nhà đầu tư	
48	Làm rõ hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu trong lựa chọn nhà đầu tư	
49	Sửa đổi hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu trong lựa chọn nhà đầu tư	
50	Làm rõ hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất trong lựa chọn nhà đầu tư	
51	Mở thầu trong lựa chọn nhà đầu tư	
52	Thẩm định và phê duyệt kết quả đánh giá hồ sơ dự sơ tuyển trong lựa chọn nhà đầu tư	
53	Thẩm định và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư	
54	Thẩm định và phê duyệt hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu lựa chọn trong nhà đầu tư	
55	Mời thầu, gửi thư mời thầu trong lựa chọn nhà đầu tư	
56	Thẩm định và phê duyệt danh sách nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật trong lựa chọn nhà đầu tư	
57	Thẩm định và phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư	
58	Giải quyết kiến nghị trong quá trình lựa chọn nhà đầu tư	
59	Giải quyết kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà đầu tư	
60	Thẩm định và phê duyệt hồ sơ mời thầu gói thầu dịch vụ phi tư vấn	
61	Thẩm định và phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu dịch vụ phi tư vấn	
62	Phát hành hồ sơ mời thầu gói thầu dịch vụ phi tư vấn	
63	Làm rõ hồ sơ mời thầu gói thầu dịch vụ phi tư vấn	
64	Sửa đổi hồ sơ mời thầu gói thầu dịch vụ phi tư vấn	
65	Làm rõ hồ sơ dự thầu gói thầu dịch vụ phi tư vấn	
66	Mở thầu gói thầu dịch vụ phi tư vấn	
67	Thẩm định và phê duyệt hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu mua sắm hàng hóa đối với đấu thầu qua mạng	
68	Thẩm định và phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm hàng hóa đối với đấu thầu rộng rãi và chào hàng cạnh tranh qua mạng	
69	Phát hành hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu mua sắm hàng hóa đối với đấu thầu qua mạng	
70	Làm rõ hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu mua sắm hàng hóa đối với đấu thầu qua mạng	
71	Sửa đổi hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu mua sắm hàng hóa đối với đấu thầu qua mạng	
72	Làm rõ hồ sơ dự thầu mua sắm hàng hóa đối với đấu thầu qua mạng	
73	Mở thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia	
74	Cung cấp và đăng tải thông tin về đấu thầu trong lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo hình thức đối tác công tư	
75	Thẩm định và phê duyệt hồ sơ mời sơ tuyển trong lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện dự án theo hình thức đối tác công tư	

76	Phát hành hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu trong lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo hình thức đối tác công tư	
77	Làm rõ hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu trong lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo hình thức đối tác công tư	
78	Sửa đổi hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu trong lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo hình thức đối tác công tư	
79	Làm rõ hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất trong lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo hình thức đối tác công tư	
80	Mở thầu trong lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo hình thức đối tác công tư	
81	Thẩm định và phê duyệt kết quả đánh giá hồ sơ dự sơ tuyển trong lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện dự án theo hình thức đối tác công tư	
82	Thẩm định và phê duyệt hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu trong lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện dự án theo hình thức đối tác công tư	
83	Mời thầu, gửi thư mời thầu trong lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện dự án theo hình thức đối tác công tư	
84	Thẩm định và phê duyệt danh sách nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật trong lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện dự án theo hình thức đối tác công tư	
VI. LĨNH VỰC LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH XÃ HỘI (32 Thủ tục)		
1	Thực hiện hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng đối với các đối tượng bảo trợ xã hội	
2	Điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng đối với đối tượng bảo trợ xã hội	
3	Thực hiện trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	
4	Thực hiện trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	
5	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội (được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng)	
6	Hỗ trợ khẩn cấp trẻ em khi cha, mẹ bị chết, mất tích do thiên tai, hỏa hoạn hoặc lý do bất khả kháng khác mà không còn người thân thích chăm sóc	
7	Hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội	
8	Nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp là trẻ em có cả cha, mẹ bị chết, mất tích mà không có người thân thích chăm sóc, nuôi dưỡng hoặc người thân thích không có khả năng chăm sóc, nuôi dưỡng	
9	Nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp (gồm: nạn nhân của bạo lực gia đình; nạn nhân bị xâm hại tình dục; nạn nhân bị buôn bán; nạn nhân bị cưỡng bức lao động; trẻ em, người lang thang xin ăn trong thời gian chờ đưa về nơi cư trú hoặc đưa vào cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội; đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp khác theo quyết định của Chủ tịch UBND cấp tỉnh)	

10	Trợ giúp xã hội đột xuất đối với người bị thương nặng ngoài nơi cư trú mà không có người thân thích chăm sóc
11	Cấp giấy phép hoạt động cơ sở chăm sóc người khuyết tật đối với các cơ sở do tổ chức, cá nhân trong nước thành lập
12	Cấp lại giấy phép do bị mất, hư hỏng; điều chỉnh giấy phép khi cơ sở chăm sóc người khuyết tật thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở chính, người đứng đầu, phạm vi, nội dung dịch vụ, đối với cơ sở do tổ chức, cá nhân trong nước thành lập
13	Cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động chăm sóc người cao tuổi do Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thực hiện
14	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội vào cơ sở bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện
15	Thực hiện trợ cấp xã hội đối với người khuyết tật
16	Hỗ trợ kinh phí chăm sóc đối với gia đình có người khuyết tật đặc biệt nặng
17	Hỗ trợ kinh phí chăm sóc đối với người nhận nuôi dưỡng, chăm sóc người khuyết tật đặc biệt nặng
18	Hỗ trợ kinh phí chăm sóc đối với người khuyết tật đang mang thai hoặc nuôi con dưới 36 tháng tuổi chưa được hưởng trợ cấp xã hội
19	Hỗ trợ kinh phí chăm sóc đối với người khuyết tật đang mang thai hoặc nuôi con dưới 36 tháng tuổi đang được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng
20	Điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội, hỗ trợ kinh phí chăm sóc đối với người khuyết tật
21	Thực hiện trợ cấp xã hội khi người khuyết tật thay đổi nơi cư trú
22	Hỗ trợ chi phí mai táng đối với người khuyết tật
23	Tiếp nhận người khuyết tật đặc biệt nặng vào nuôi dưỡng chăm sóc trong cơ sở bảo trợ xã hội
24	Cấp giấy giới thiệu đi thăm viếng mộ liệt sỹ và hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sỹ
25	Hỗ trợ di chuyển hài cốt liệt sỹ
26	Hỗ trợ người có công đi làm phương tiện, dụng cụ trợ giúp chỉnh hình; đi điều trị phục hồi chức năng
27	Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân
28	Hoãn chấp hành quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện tại trung tâm QLSCN
29	Miễn chấp hành quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện tại trung tâm QLSCN
30	Thẩm định, phê duyệt hồ sơ vay vốn
31	Gửi thang lương, bảng lương, định mức lao động của doanh nghiệp đến cơ quan QLNN về lao động cấp huyện
32	Giải quyết tranh chấp lao động tập thể về quyền của Chủ tịch UBND cấp huyện
VII. LĨNH VỰC NỘI VỤ (23 thủ tục)	
I. TÔN GIÁO (9 thủ tục)	
1	Đăng ký cho hội đoàn tôn giáo có phạm vi hoạt động trong một huyện, thành phố

2	Đăng ký cho dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác có phạm vi hoạt động trong một huyện, thành phố
3	Thông báo chuyển chuyên nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành
4	Đăng ký chuyển chuyên nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành
5	Chấp thuận hoạt động tôn giáo ngoài chương trình đăng ký hàng năm có sự tham gia của tín đồ trong huyện, thành phố
6	Chấp thuận tổ chức hội nghị thường niên, đại hội của tổ chức tôn giáo cơ sở
7	Chấp thuận việc tổ chức cuộc lễ diễn ra ngoài cơ sở tôn giáo có sự tham gia của tín đồ trong phạm vi một huyện, thành phố
8	Chấp thuận việc giảng đạo, truyền đạo của chức sắc, nhà tu hành ngoài cơ sở tôn giáo
9	Chấp thuận việc tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo vượt ra ngoài phạm vi một xã nhưng trong phạm vi một huyện

2. THI ĐUA KHEN THƯỞNG (7 Thủ tục)

1	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND các huyện, thành phố về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị
2	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND các huyện, thành phố về thành tích thi đua theo đợt, chuyên đề
3	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND các huyện, thành phố về thành tích đột xuất
4	Tặng Danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến
5	Tặng Danh hiệu Lao động tiên tiến
6	Tặng Danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở
7	Tặng Danh hiệu thôn, làng, tổ dân phố văn hóa

3. TỔ CHỨC HỘI (7 Thủ tục)

1	Công nhận ban vận động thành lập hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn
2	Thành lập hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn
3	Phê duyệt điều lệ hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn
4	Chia, tách, sáp nhập, hợp nhất hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn
5	Đổi tên hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn
6	Tự giải thể hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn
7	Báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn

VIII. LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP CÓ RỪNG (14 Thủ tục)

1	Chứng nhận trại nuôi động vật rừng thông thường vì mục đích thương mại
2	Cấp đổi giấy chứng nhận trại nuôi động vật rừng thông thường vì mục đích thương mại
3	Thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán công trình lâm sinh
4	Đóng dấu búa kiểm lâm

5	Cải tạo rừng đối với hộ gia đình, cá nhân	
6	Xác nhận của Hạt Kiểm lâm đối với lâm sản chưa qua chế biến có nguồn gốc khai thác từ rừng, lâm sản nhập khẩu, lâm sản sau xử lý tịch thu, lâm sản sau chế biến, lâm sản vận chuyển nội bộ	
7	Giao rừng cho hộ gia đình, cá nhân	
8	Giao rừng cho cộng đồng dân cư thôn	
9	Thuê rừng đối với hộ gia đình, cá nhân	
10	Bố trí ổn định dân cư ngoài huyện, trong tỉnh	
11	Bố trí ổn định dân cư trong huyện	
12	Cấp giấy chứng nhận kinh tế trang trại	
13	Cấp đổi giấy chứng nhận kinh tế trang trại	
14	Cấp giấy chứng nhận kinh tế trang trại	

IX. LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP KHÔNG CÓ RỪNG

1	Bố trí ổn định dân cư ngoài huyện, trong tỉnh	
2	Bố trí ổn định dân cư trong huyện	
3	Cấp giấy chứng nhận kinh tế trang trại	
4	Cấp đổi giấy chứng nhận kinh tế trang trại	
5	Cấp lại giấy chứng nhận kinh tế trang trại	

X. LĨNH VỰC PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT (01 Thủ tục)

1	Thực hiện hỗ trợ hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải	
---	---	--

XI. LĨNH VỰC TÀI CHÍNH (07 Thủ tục)

1	Thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành thuộc thẩm quyền của UBND các huyện, thành phố	
2	Thẩm định phê duyệt dự toán thu, chi quản lý dự án	
3	Thủ tục Kê khai giá của các doanh nghiệp thuộc phạm vi cấp tỉnh	
4	Thủ tục mua bán hóa đơn bán tài sản nhà nước và hóa đơn bán tài sản tịch thu sung quỹ nhà nước	
5	Thủ tục giao tài sản nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện.	
6	Thủ tục Báo cáo kê khai, kiểm tra, lập phương án xử lý đất, tài sản gắn liền với đất tại vị trí cũ của đơn vị phải thực hiện di dời	
7	Trình tự, thủ tục báo cáo kê khai tài sản nhà nước.	

XII. LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN - MÔI TRƯỜNG (11 Thủ tục)

1	Chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với hộ gia đình, cá nhân	
2	Thủ tục giao đất, cho thuê đất cho hộ gia đình, cá nhân; giao đất cho cộng đồng dân cư đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất.	

3	Thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự nguyện trả lại đất đối với các trường hợp thu hồi đất của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, thu hồi đất ở của người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam.
4	Thủ tục thu hồi đất ở trong khu vực bị ô nhiễm môi trường có nguy cơ đe dọa tính mạng con người; đất ở có nguy cơ sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người đối với trường hợp thu hồi đất ở của hộ gia đình, cá nhân, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam.
5	Thu hồi đất do vi phạm pháp luật về đất đai.
6	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện, thành phố
7	Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường
8	Xác nhận đề án bảo vệ môi trường đơn giản
9	Phê duyệt phương án bảo vệ môi trường làng nghề
10	Đăng ký khai thác nước dưới đất
11	Lấy ý kiến UBND cấp xã, cấp huyện đối với các dự án đầu tư có chuyên nước từ nguồn nước nội tỉnh
XIII. LĨNH VỰC THANH TRA (05 Thủ tục)	
1	Giải quyết khiếu nại lần đầu
2	Giải quyết khiếu nại lần hai
3	Giải quyết tố cáo
4	Tiếp công dân
5	Xử lý đơn
XIV. LĨNH VỰC THÔNG TIN TRUYỀN THÔNG (06 Thủ tục)	
1	Khai báo hoạt động cơ sở dịch vụ photocopy
2	Thay đổi thông tin khai báo hoạt động cơ sở dịch vụ photocopy
3	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng
4	Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng
5	Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng
6	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng
XV. LĨNH VỰC VĂN HÓA (15 Thủ tục)	
1	Cấp giấy phép kinh doanh karaoke (do cơ quan cấp giấy phép kinh doanh cấp huyện cấp)
2	Công nhận lần đầu “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”
3	Công nhận “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Áp văn hóa”, “Bản văn hóa” và tương đương
4	Công nhận “Tổ dân phố văn hóa” và tương đương

5	Công nhận lần đầu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”	
6	Công nhận lại “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”	
7	Công nhận lần đầu “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”	
8	Công nhận lại “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”	
9	Đăng ký hoạt động thư viện tư nhân có vốn sách ban đầu từ 1.000 bản đến dưới 2.000 bản	
10	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện)	
11	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện)	
12	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện)	
13	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện)	
14	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện)	
15	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện)	

XVI. LĨNH VỰC XÂY DỰNG (06 Thủ tục)

1	Thủ tục thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện	
2	Thủ tục thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh; thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh (trường hợp thiết kế 1 bước)	
3	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng (Giấy phép xây dựng mới, giấy phép sửa chữa, cải tạo, giấy phép di dời công trình) đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng của cấp trung ương, cấp tỉnh.	
4	Điều chỉnh, gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng của cấp trung ương, cấp tỉnh.	
5	Thủ tục cấp giấy phép quy hoạch dự án đầu tư xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện	
6	Thủ tục thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh - quy hoạch chi tiết dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện	

Tổng số: 297 thủ tục